

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG
Số 45/PLHD-HĐTV

**Về việc Tư vấn Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ
nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Hợp đồng tư vấn số 45/2019/HĐTV ngày 15/7/2019 về việc Tư vấn Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

Hôm nay, ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại Sở Tài nguyên và Môi trường Tuyên Quang, thành phần gồm có:

1. Chủ đầu tư (bên giao thầu - bên A) Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang.

- Địa chỉ: Số 429, đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Người đại diện: Ông **Nguyễn Sơn Lâm** - Chức vụ: Phó Giám đốc

(Văn bản giao điều hành hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường số 842/UBND-NC ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

- Điện thoại: 02073.822.863

Fax: 02073.822.138

- Tài khoản: 9527.2.1010286 tại Kho Bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang.

- Mã số thuế: 5000 227 634.

2. Bên nhận thầu (bên B): Liên danh nhà thầu Đoàn quan trắc tài nguyên nước Bắc Bộ - Trung tâm hỗ trợ Phát triển khoa học kỹ thuật

(Theo thỏa thuận liên danh ngày 10/6/2019 giữa Đoàn quan trắc tài nguyên nước Bắc Bộ và Trung tâm hỗ trợ Phát triển khoa học kỹ thuật)

2.1. Thành viên đứng đầu Liên danh: Đoàn quan trắc tài nguyên nước Bắc Bộ.

- Họ tên người đại diện: ông **Bùi Văn Huy** - Chức vụ: Đoàn trưởng;



- Địa chỉ: Số 10, ngõ 42, đường Trần Cung, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 024.3754 4887 - Fax: 024.3755 6956

- Email: tnndbsonghong@gmail.com

- Tài khoản: 21510000000023 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Cầu Giấy, Hà Nội.

- Mã số thuế: 0100102421-009

2.2. Thành viên liên danh: **Trung tâm hỗ trợ Phát triển khoa học kỹ thuật**

- Họ tên người đại diện: ông **Nguyễn Trường Xuân** - Chức vụ: Giám đốc

- Địa chỉ: Tầng 1, nhà A, Trường Đại học Mỏ Địa chất, số 18, phố Viên, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 024.3752 4447 - Fax:

- Email: tthotro.mdc@gmail.com

- Tài khoản: 1462201005013 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chi nhánh Tây Đô.

- Mã số thuế: 0100764383

Sau khi bàn bạc, hai bên thống nhất ký bổ sung phụ lục Hợp đồng tư vấn số 45/2019/HĐTV ngày 15/7/2019 về việc Tư vấn Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung điều chỉnh, bổ sung

1. Điều chỉnh nội dung thanh lý hợp đồng:

1.1. Nội dung thanh lý hợp đồng tại khoản 2 Điều 5 của Hợp đồng số 45/2019/HĐTV ngày 15/7/2019:

“Thanh lý hợp đồng được thực hiện sau khi bên B hoàn thành đầy đủ các nội dung của hợp đồng và được bên A nghiệm thu sản phẩm”.

1.2. Nay điều chỉnh:

Sau khi bên B hoàn thành các nội dung của hợp đồng và được bên A nghiệm thu sản phẩm, bên A thanh toán cho bên B 95% giá trị của hợp đồng; 5% giá trị của hợp đồng còn lại sẽ được trích vào tài khoản tiền gửi của Chủ đầu tư (bên A) tài khoản số 3713.0.1010286.00000 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán, hai bên thực hiện thanh lý hợp đồng thì bên A sẽ thanh toán 5% giá trị còn lại của hợp đồng

cho bên B.

2. Điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng:

2.1. Thời gian hợp đồng tại Điều 7 của Hợp đồng số 45/2019/HĐTV ngày 15/7/2019:

“Thời gian thực hiện hợp đồng: 300 ngày kể từ ngày ký hợp đồng”.

2.2. Nay điều chỉnh:

Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 15/7/2019 đến ngày 30/10/2020.

Điều 2. Điều khoản chung

1. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo Hợp đồng tư vấn số 45/2019/HĐTV ngày 15/7/2019 về việc Tư vấn Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Hiệu lực của phụ lục hợp đồng: Phụ lục hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Phụ lục hợp đồng này là bộ phận không thể tách rời với Hợp đồng tư vấn số 45/2019/HĐTV ngày 15/7/2019 về việc Tư vấn Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giữa Sở Tài nguyên và Môi trường Tuyên Quang và Liên danh nhà thầu Đoàn quan trắc tài nguyên nước Bắc Bộ - Trung tâm hỗ trợ Phát triển khoa học kỹ thuật.

4. Các bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã thỏa thuận trong Phụ lục hợp đồng này, trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hai bên cùng bàn bạc giải quyết.

5. Phụ lục hợp đồng được lập thành 08 (tám) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 04 bản, bên B giữ 04 bản. Hai bên nhất trí cùng ký tên./.

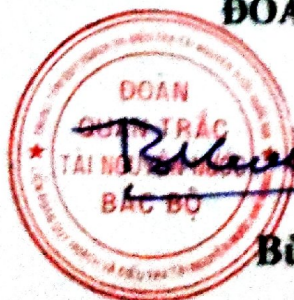
ĐẠI DIỆN BÊN B
LIÊN DANH NHÀ THẦU

ĐOÀN QUAN TRẮC
TÀI NGUYÊN NƯỚC
BẮC BỘ

TRUNG TÂM HỖ TRỢ
PHÁT TRIỂN KHOA
HỌC KỸ THUẬT

ĐOÀN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC



Bùi Văn Huy

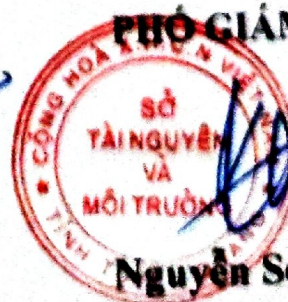


Nguyễn Trường Xuân

ĐẠI DIỆN BÊN A

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Sơn Lâm

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 10 năm 2020

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU
BÀN GIAO SẢN PHẨM**

Gói thầu: Tư vấn Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Thuộc dự án: Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Địa điểm thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

I. Đối tượng nghiệm thu: Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 45/2019/HĐTV ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa Liên danh nhà thầu Đoàn quan trắc tài nguyên nước Bắc Bộ - Trung tâm hỗ trợ Phát triển khoa học kỹ thuật.

II. Thành phần:

2.1. Bên mời thầu: Ban quản lý dự án theo Quyết định 126 - Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Tuyên Quang.

- Ông: Nguyễn Mạnh Tiến: CVP Sở, Phó Giám đốc Ban quản lý dự án;
- Ông Trần Vũ Hưng: Phó Trưởng phòng Tài nguyên nước, thành viên Ban quản lý dự án;
- Bà Đặng Thị Xuân: Chuyên viên phòng Tài nguyên nước, thành viên Ban quản lý dự án.

2.2. Nhà thầu: Liên danh Đoàn Quan trắc tài nguyên nước Bắc Bộ - Trung tâm hỗ trợ Phát triển khoa học kỹ thuật.

- Ông: Bùi Văn Huy: Đoàn trưởng Đoàn quan trắc tài nguyên nước Bắc Bộ;
- Ông Nguyễn Trường Xuân: Giám đốc Trung tâm hỗ trợ Phát triển khoa học kỹ thuật;
- Ông: Đỗ Hùng Sơn: Tư vấn trưởng;
- Ông: Nguyễn Thế Hiệp: Tổ trưởng tổ đo đạc địa hình.

III. Thời gian, địa điểm nghiệm thu:

- Thời gian: Từ 14 giờ ngày 22 tháng 10 năm 2020;
- Địa điểm: Sở Tài nguyên và Môi trường Tuyên Quang.

IV. Đánh giá kết quả công việc đã thực hiện:

1. Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu

- Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 45/2019/HĐTV ngày 15/7/2019 và Phụ lục hợp đồng số 45/PLHĐ-HĐTV ngày 05/5/2020 về việc Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

- Dự án Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đã được phê duyệt;

- Hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu gói thầu Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

- Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành (lần thứ nhất) của dự án Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ngày 12/12/2019;

- Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành (lần thứ hai) của dự án Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ngày 17/8/2020;

- Biên bản kiểm tra chất lượng và khối lượng sản phẩm của gói thầu Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ngày 12/10/2020.

2. Khối lượng nhà thầu đã hoàn thành

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng					
			Theo HD	Thực hiện kỳ trước	Thực hiện kỳ này	Lũy kế thực hiện	Trong đó	
							Đoàn Quan trắc tài nguyên nước Bắc Bộ	Trung tâm hỗ trợ Phát triển khoa học kỹ thuật
I	Điều tra, đánh giá hiện trạng tài nguyên nước mặt tỉnh Tuyên Quang tỷ lệ 1: 50.000							
1	Công tác ngoại nghiệp							
1.1	Chuẩn bị	100 km ²	12,59	12,59	0	12,59	12,59	
1.2	Tiến hành điều tra thực địa	100 km ²	12,59	12,59	0	12,59	12,59	
1.3	Tổng hợp, chỉnh lý, hoàn thiện kết quả điều tra thực địa và giao nộp sản phẩm	100 km ²	12,59	12,59	0	12,59	12,59	
2	Công tác nội nghiệp							
2.1	Thu thập, rà soát thông tin, số liệu, tài liệu và chuẩn bị triển khai công tác điều tra, đánh giá	100 km ²	12,59	12,59	0	12,59	12,59	
2.2	Tổng hợp, chỉnh lý, xử lý	100 km ²	12,59	12,59	0	12,59	12,59	

	thông tin, dữ liệu thu thập và kết quả điều tra thực địa theo các nội dung đánh giá							
2.3	Phân tích, đánh giá xác định phạm vi và chức năng của từng nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ	100 km ²	12,59	12,59	0	12,59	12,59	
2.4	Chuẩn bị nội dung thông tin và biên tập các bản đồ	100 km ²	12,59	0	12,59	12,59	12,59	
2.5	Tổng hợp xây dựng hồ sơ sản phẩm kết quả điều tra đánh giá	100 km ²	12,59	0	12,59	12,59	12,59	
II	Lấy và phân tích mẫu nước mặt							
1	Lấy mẫu nước mặt phân tích	Mẫu	28	28	0	28	28	
2	Phân tích mẫu nước mặt 17 chỉ tiêu	Mẫu	28	28	0	28	28	
III	Đo địa hình các sông phục vụ xác định phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước (bản đồ địa hình tỷ lệ 1:5.000)							
1	Ngoại nghiệp	Km ²	28,26	19,86	8,4	28,26		28,26
2	Nội nghiệp	Km ²	28,26	0	28,26	28,26	28,26	
IV	Báo cáo tổng kết xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước	Hồ sơ	1	0	1	1	1	

3. Sản phẩm bàn giao của Hợp đồng

Sản phẩm của Hợp đồng nhà thầu bàn giao gồm:

(1) Báo cáo thuyết minh khảo sát, điều tra lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

(2) Danh mục các nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

(3) Phương án - kế hoạch cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

(4) Bản đồ các nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước tỉnh Tuyên Quang, tỷ lệ 1:50.000 (gồm 07 mảnh bản đồ cho từng huyện, thành phố);

(5) Bản đồ mặt bằng cấm mốc hành lang bảo vệ các nguồn nước tỷ lệ 1:5.000 (gồm 87 mảnh bản đồ);

(6) Bản vẽ thiết kế kỹ thuật cột mốc bảo vệ hành lang nguồn nước (kèm theo Phương án - kế hoạch cấm mốc).

(7) Đĩa DVD toàn bộ sản phẩm của dự án.

4 Chất lượng sản phẩm

Nội dung và chất lượng sản phẩm phù hợp với dự án được phê duyệt và Hợp đồng đã ký kết.

5. Các ý kiến khác (nếu có): Không.

V. Kết luận :

Chấp nhận nghiệm thu khối lượng và sản phẩm của dự án Xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như nội dung tại mục IV.

Biên bản này được lập thành 10 bản có giá trị như nhau, bên A giữ 06 bản, bên B giữ 04 bản làm cơ sở thanh toán hợp đồng./.

**ĐẠI DIỆN LIÊN DANH NHÀ THẦU
ĐOÀN QUAN TRẮC
TÀI NGUYÊN NƯỚC
BẮC BỘ
ĐOÀN TRƯỞNG**

**TRUNG TÂM HỖ TRỢ
PHÁT TRIỂN KHOA
HỌC KỸ THUẬT
GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN MỜI THẦU
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Văn Huy



Nguyễn Trường Xuân



**Nguyễn Mạnh Tiến
Chánh văn phòng Sở Tài
nguyên và Môi trường**

Các thành viên tham dự:

1. Bên mời thầu:

- Trần Vũ Hưng.....
- Đặng Thị Xuân.....

2. Nhà thầu

- Đỗ Hùng Sơn.....
- Nguyễn Thế Hiệp.....